

CÔNG TY TNHH XD VẬN TẢI H&H
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XD VẬN TẢI H&H

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: H&H XD TRANSPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY XDVT H&H

2. Mã số doanh nghiệp: 2400998756

3. Ngày thành lập: 12/09/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Đồng Cờ, Xã Tiên Thắng, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0947601067

Fax:

Email: congythh2017@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
2.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
5.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
6.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
8.	Khai thác quặng sắt	0710
9.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
10.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
11.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
12.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
13.	Trồng cây lâu năm khác	0129
14.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
15.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
16.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
17.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
18.	Trồng cây ăn quả	0121
19.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
20.	Trồng cây điều	0123
21.	Trồng cây hồ tiêu	0124
22.	Trồng cây cao su	0125
23.	Trồng cây cà phê	0126

24.	Trồng cây chè	0127
25.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
26.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
27.	Trồng cây mía	0114
28.	Trồng cây lấy sợi	0116
29.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
30.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
31.	Trồng cây hàng năm khác	0119
32.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
37.	Xây dựng nhà để ở	4101
38.	Xây dựng nhà không để ở	4102
39.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
40.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
41.	Xây dựng công trình điện	4221
42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình thủy	4291
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
45.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
46.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
47.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
48.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
49.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
50.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
51.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4511
54.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
55.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4513
56.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
57.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4530

58.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4541
59.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
61.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
62.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	8299
64.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
65.	Quảng cáo	7310
66.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
67.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
68.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
69.	Cho thuê xe có động cơ	7710
70.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
71.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
72.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
73.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
74.	Hoạt động thể thao khác	9319
75.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
76.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
77.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
78.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
79.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: HOÀNG CÔNG HUYNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/10/1967 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027067003272

Ngày cấp: 25/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Đồng Cờ, Xã Tiến Thắng, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đồng Cờ, Xã Tiến Thắng, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG CÔNG HUYNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/10/1967

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027067003272

Ngày cấp: 25/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Đồng Cờ, Xã Tiến Thắng, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đồng Cờ, Xã Tiến Thắng, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang